

**Phụ lục**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGƯ THUỘC**  
**PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ NÔNG**  
**NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày tháng 3 năm 2026  
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường**

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>Thủ tục hành chính cấp Trung ương</b>				
1	Cấp, cấp lại Giấy phép xuất khẩu giống thủy sản có tên trong Danh mục loài thủy sản cấm xuất khẩu hoặc Danh mục loài thủy sản xuất khẩu có điều kiện nhưng không đáp ứng điều kiện vì mục đích nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế	Điều 17 Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT	Thủy sản	Cục Thủy sản và Kiểm ngư

**2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường**

ST T	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>A. Thủ tục hành chính cấp Trung ương</b>					
1	1.003361	Cấp, cấp lại giấy phép nhập khẩu thủy sản sống đối với trường hợp phải đánh giá rủi ro	Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT	Thủy sản	Cục Thủy sản và Kiểm ngư
2	1.003790	Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu thủy sản sống đối với trường hợp không phải đánh giá rủi ro	Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT	Thủy sản	Cục Thủy sản và Kiểm ngư
<b>B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>					
1	2.001694	Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam để nghiên cứu khoa	Điều 16 Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT	Thủy sản	Chủ tịch UBND cấp tỉnh

ST T	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
		học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm			
2	1.004794	Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm	Điều 18 Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT	Thủy sản	Chủ tịch UBND cấp tỉnh

## **PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

### **THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

#### **A. Thủ tục hành chính cấp Trung ương**

**1. Tên thủ tục: Cấp, cấp lại Giấy phép xuất khẩu giống thủy sản có tên trong Danh mục loài thủy sản cấm xuất khẩu hoặc Danh mục loài thủy sản xuất khẩu có điều kiện nhưng không đáp ứng điều kiện vì mục đích nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế**

##### **1.1. Trình tự thực hiện:**

a) Gửi hồ sơ

Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Bộ phận Một cửa Bộ Nông nghiệp và Môi trường qua các hình thức sau đây:

- Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa hoặc Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua uỷ quyền theo quy định của pháp luật đến Bộ phận Một cửa;

*(Các thành phần hồ sơ là bản gốc hoặc bản chính hoặc bản sao y hoặc bản sao chứng thực. Tổ chức, cá nhân có thể nộp bản sao y và mang bản chính đến đối chiếu tại thời điểm nộp hồ sơ thay vì nộp bản sao chứng thực trong trường hợp nộp hồ sơ theo cách thức Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa).*

- Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.

*(Các thành phần hồ sơ là bản gốc được xác lập trên môi trường điện tử hoặc bản gốc, bản chính được scan theo quy định).*

b) Trả lời về tính đầy đủ của hồ sơ

Cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa; trả lời tính đầy đủ của hồ sơ trong 01 ngày làm việc đối với trường hợp Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của

doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật đến Bộ phận Một cửa.

c) **Thẩm định hồ sơ và cấp giấy phép**

\* Đối với trường hợp cấp mới: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, Cục Thủy sản và Kiểm ngư tổ chức thẩm định hồ sơ, cấp giấy phép xuất khẩu cho tổ chức, cá nhân theo Mẫu số 04 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT. Trường hợp không cấp phép xuất khẩu thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.

\* Đối với trường hợp cấp lại (trong trường hợp giấy phép xuất khẩu giống thủy sản được cấp bản giấy bị mất hoặc bị hỏng hoặc giấy phép có thay đổi địa chỉ của tổ chức, cá nhân xuất khẩu): Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, Cục Thủy sản và Kiểm ngư cấp lại giấy phép theo Mẫu số 04 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT. Trường hợp không cấp lại giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**1.2. Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa; hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật; hoặc trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.

**1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

1.3.1. Thành phần hồ sơ:

a) Đối với cấp mới

- Đơn đề nghị cấp phép xuất khẩu giống thủy sản theo Mẫu số 03 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT;

- Tài liệu chứng minh xuất khẩu giống thủy sản vì mục đích nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế.

b) Đối với cấp lại: Đơn đề nghị cấp lại giấy phép xuất khẩu giống thủy sản theo Mẫu số 03 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT

1.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**1.4. Thời hạn giải quyết:** đối với cấp mới là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ; cấp lại trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị.

**1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cục Thủy sản và Kiểm ngư.

**1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép xuất khẩu giống thủy sản theo Mẫu số 04 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT.

**1.8. Phí, lệ phí (nếu có):** Chưa có văn bản quy định.

**1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn đề nghị cấp, cấp lại Giấy phép xuất khẩu giống thủy sản theo Mẫu số 03 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT.

- Tài liệu chứng minh xuất khẩu giống thủy sản vì mục đích nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế.

**1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):****1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15;

- Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản.

**Mẫu số 03** (Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT)

**TÊN CƠ SỞ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP LẠI GIẤY PHÉP XUẤT KHẨU GIỐNG THỦY SẢN**

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Môi trường

(Cục Thủy sản và Kiểm ngư)

Tên cơ sở .....

Địa chỉ .....

Số điện thoại: ..... Số fax: .....

Đề nghị được phép xuất khẩu giống thủy sản sau:

1. Tên thương mại:.....

2. Tên khoa học:.....

3. Số lượng: ..... Khối lượng .....

4. Quy cách bao gói .....

5. Tên, địa chỉ cơ sở nhập khẩu: .....

6. Thời gian xuất khẩu: .....

7. Địa điểm xuất khẩu: .....

8. Mục đích xuất khẩu: .....

Lý do đề nghị cấp lại: ..... (Áp dụng đối với trường hợp đề nghị cấp lại) (\*).

Cam kết thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật có liên quan.

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét, cấp phép.

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ**

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(\* Ghi cụ thể để nghiên cứu khoa học hoặc trưng bày tại hội chợ, triển lãm

**Mẫu số 04** (Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT)  
**CƠ QUAN CẤP TRÊN** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**CƠ QUAN CẤP PHÉP** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../GP-.....

....., ngày ... tháng ... năm ....

**GIẤY PHÉP XUẤT KHẨU GIỐNG THỦY SẢN**

*(Cấp lại lần thứ..... thay thế giấy phép số...../GP..... cấp ngày ..../.../20... của Cục thủy sản và Kiểm ngư)\**

*Căn cứ Quyết định số .../QĐ-BNNMT ngày .... của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ..... của Cục Thủy sản và Kiểm ngư;*

*Căn cứ Nghị định số ..../20.../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 20... của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;*

*Căn cứ Thông tư số...../20.../TT-BNNMT ngày .... tháng.... năm 20.. của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản;*

*Xét đơn đăng ký xuất khẩu số ..... ngày ..... tháng..... năm.... của (cơ sở) ..... và hồ sơ đăng ký xuất khẩu.*

*Theo đề nghị của ...*

Cục Thủy sản và Kiểm ngư cấp phép xuất khẩu giống thủy sản:

Tên cơ sở .....

Địa chỉ.....

Số điện thoại: .....Số fax: .....

Được phép xuất khẩu giống thủy sản:

1. Tên thương mại:.....

2. Tên khoa học:.....

3. Số lượng: ..... Khối lượng .....

4. Quy cách bao gói: .....

5. Tên, địa chỉ cơ sở nhập khẩu: .....

6. Thời gian xuất khẩu: .....

7. Địa điểm xuất khẩu: .....

8. Mục đích xuất khẩu: .....

Giấy phép này có giá trị đến hết ngày:.....

Cơ sở phải thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

**Nơi nhận:**

Hà Nội, ngày.....tháng ....năm ...

- Cơ sở đăng ký;

- .....

- Tên cơ quan Hải quan nơi đăng ký;

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);

- Lưu: VT, ....(...bản).

**CỤC TRƯỞNG***(Họ và tên, chữ ký và đóng dấu)*

*(\*) Với trường hợp cấp lại*

## **THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC THAY THẾ**

### **Thủ tục hành chính cấp Trung ương**

**1. Tên thủ tục: Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu thủy sản sống đối với trường hợp phải đánh giá rủi ro (Mã TTHC: 1.003361)**

#### **1.1. Trình tự thực hiện:**

a) Tổ chức, cá nhân gửi 01 bộ hồ sơ đến Cục Thủy sản và Kiểm ngư theo hình thức trực tiếp tại Bộ phận Một cửa hoặc qua Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật.

b) Trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ, Cục Thủy sản và Kiểm ngư xem xét tính đầy đủ của hồ sơ; nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, Cục Thủy sản và Kiểm ngư thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân.

c) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ, Cục Thủy sản và Kiểm ngư thẩm định hồ sơ; nếu hồ sơ không hợp lệ, Cục Thủy sản và Kiểm ngư thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do;

d) Trường hợp cấp mới: trong thời hạn 28 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Thủy sản và Kiểm ngư tổ chức thực hiện đánh giá rủi ro theo quy định tại Chương III Thông tư này, cấp Giấy phép nhập khẩu thủy sản sống kèm theo Kế hoạch kiểm soát thủy sản sống nhập khẩu được phê duyệt theo Mẫu số 06 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT. Trường hợp không cấp phép nhập khẩu, Cục Thủy sản và Kiểm ngư trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do;

đ) Trường hợp cấp lại (giấy phép bị mất hoặc bị hỏng hoặc có thay đổi thông tin nhà xuất khẩu, cửa khẩu nhập, kích cỡ loài thủy sản, địa chỉ của tổ chức, cá nhân nhập khẩu hoặc thay đổi, bổ sung nhà xuất khẩu, cửa khẩu nhập trên Giấy phép): tổ chức, cá nhân nộp đơn đề nghị theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT đến Cục Thủy sản và Kiểm ngư theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, Cục Thủy sản và Kiểm ngư cấp lại giấy phép theo Mẫu số 06 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT. Trường hợp không cấp lại giấy phép, Cục Thủy sản và Kiểm ngư phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**1.2. Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa; hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật; hoặc trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

#### **1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

##### **1.3.1. Thành phần hồ sơ:**

a) Đối với cấp mới

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu thủy sản sống theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT;

- Bản chính bản thuyết minh đặc tính sinh học của thủy sản sống nhập khẩu theo Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT;

- Bản chính Kế hoạch kiểm soát thủy sản sống nhập khẩu theo Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT.

b) Đối với cấp lại: Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép nhập khẩu thủy sản sống theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT;

1.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**1.4. Thời hạn giải quyết:** 28 ngày làm việc (đối với trường hợp cấp mới), 02 ngày làm việc (đối với trường hợp cấp lại) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.

**1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cục Thủy sản và Kiểm ngư.

**1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép nhập khẩu thủy sản sống theo Mẫu số 06 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT.

**1.8. Phí, lệ phí (nếu có):** Chưa có văn bản quy định.

**1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu thủy sản sống theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT;

b) Bản chính bản thuyết minh đặc tính sinh học của thủy sản sống nhập khẩu theo Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT;

c) Bản chính Kế hoạch kiểm soát thủy sản sống nhập khẩu theo Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT.

**1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**

**1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15;

- Thông tư số 25/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn về đánh giá rủi ro, cấp phép thủy sản sống nhập khẩu;

- Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số thông tư trong lĩnh vực thủy sản.

- Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông

tu số 25/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn về đánh giá rủi ro, cấp phép thủy sản sông nhập khẩu đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số thông tư trong lĩnh vực thủy sản.

**Mẫu số 01** (Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT)

**TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... , ngày ... tháng ... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP, CẤP LẠI**  
**GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU THỦY SẢN SỐNG**

Kính gửi: \* .....

Tên tổ chức, cá nhân: .....

Địa chỉ .....Mã số thuế: .....

Điện thoại:.....Số fax:.....E.mail: .....

Thông tin về thủy sản sống nhập khẩu như sau:

TT	Tên loài (tên tiếng Việt, tên khoa học, tiếng Anh (nếu có))	Quốc gia xuất xứ	Quốc gia xuất khẩu	Mục đích nhập khẩu	Số lượng nhập khẩu (kg hoặc tấn hoặc con)	Kích cỡ (kg/con hoặc cm/con)	Cửa khẩu nhập
				<input type="checkbox"/> Làm thực phẩm <input type="checkbox"/> Làm cảnh <input type="checkbox"/> Giải trí <input type="checkbox"/> Hội chợ, triển lãm <input type="checkbox"/> Nghiên cứu khoa học			

*(Bao gồm ảnh chụp in màu thủy sản sống, tên tiếng Việt, tiếng Anh, tên khoa học có xác nhận của tổ chức, cá nhân nhập khẩu)*

Tên nhà xuất khẩu: .....

Địa chỉ nhà xuất khẩu: .....

Địa chỉ nơi nuôi lưu giữ lô hàng: .....

Đề xuất thời gian nhập khẩu: từ thời điểm.....đến thời điểm .....

Giấy phép số ...../..... do \*..... cấp ngày ..../.../20...

(Áp dụng đối với trường hợp đề nghị cấp lại)

Lý do đề nghị cấp lại: ..... (Áp dụng đối với trường hợp đề nghị cấp lại).

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm đối với những hồ sơ đã cung cấp.

Đề nghị \*..... xem xét và giải quyết./.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**  
(*Họ và tên, chữ ký và đóng dấu hoặc chữ ký số*)

Ghi chú: \* Tên cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường

**Mẫu số 02** (Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT)

**TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

....., ngày ... tháng ... năm .....

**BẢN THUYẾT MINH ĐẶC TÍNH SINH HỌC THỦY SẢN SỐNG NHẬP KHẨU**

1. Tên thủy sản sống nhập khẩu bằng tiếng Việt: .....tên khoa học:  
 ..... tên tiếng Anh (nếu có): .....
2. Phân bố: .....
3. Nguồn gốc thủy sản sống: a) Nuôi trồng       b) Khai thác từ tự nhiên
- 3.1. Khai thác thủy sản
  - Tình hình khai thác:
  - Ngư cụ khai thác, phương thức khai thác, ngư trường khai thác
  - Sản lượng khai thác và quản lý nguồn lợi thủy sản sống của quốc gia xuất xứ, quốc gia xuất khẩu đối với thủy sản có nguồn gốc từ khai thác
- 3.2. Nuôi trồng thủy sản
  - Tình hình nuôi trồng trên thế giới và tại nước xuất khẩu
  - Công nghệ nuôi trồng (từ sinh sản nhân tạo đến nuôi thương phẩm)
  - Các nghiên cứu trong sản xuất giống, nuôi thương phẩm
  - Quản lý của quốc gia xuất xứ, quốc gia xuất khẩu đối với cơ sở nuôi và các khâu trong chuỗi cung ứng
- 3.3 Đối với loài lai:
  - Nguồn gốc loài lai:
  - Công nghệ sản xuất giống tạo ra loài lai:
4. Thủy sản sống nhập khẩu vào Việt Nam có là thủy sản biến đổi gen không?

Có Không 

## 5. Đặc điểm sinh học thủy sản sống

a) Phân loại: .....

b) Môi trường sống tự nhiên: .....

c) Đặc điểm hình thái: .....

d) Đặc điểm dinh dưỡng: .....

đ) Đặc điểm sinh trưởng: .....

e) Đặc điểm sinh sản, đặc biệt là khả năng thành thực, tuổi thành thực, kích cỡ trung bình khi thành thực, khả năng sinh sản, khả năng tự thiết lập quần thể trong tự nhiên: .....

g) Các bệnh và tác nhân gây bệnh: .....

h) Dự báo tác động đến môi trường tự nhiên và sức khỏe con người (nếu có):.....

i) Tài liệu tham khảo: .....

6. Giá trị dinh dưỡng của thủy sản sống: .....

7. Thông tin về những quốc gia đã cho phép nhập khẩu thủy sản sống này:

.....

*Chỉ rõ nguồn tài liệu tham khảo như bài báo khoa học, kết quả nghiên cứu được đăng trên tạp chí khoa học có uy tín của quốc gia, quốc tế.*

**XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

*(Họ và tên, chữ ký và đóng dấu*

*hoặc chữ ký số)*

**Mẫu số 03** (Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT)

**TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm .....

## **KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT THỦY SẢN SỐNG NHẬP KHẨU**

Kính gửi: Cục Thủy sản và Kiểm ngư

*Căn cứ đặc điểm sinh học của ..... (1);*

*Căn cứ điều kiện nuôi lưu giữ thực tế của .....(2) tại ..... (địa điểm nuôi lưu giữ), .....(2) đề xuất Kế hoạch kiểm soát thủy sản sống nhập khẩu như sau:*

1. Mục đích sử dụng thủy sản sống nhập khẩu:

Làm thực phẩm  Làm cảnh  Giải trí  Nghiên cứu khoa học

2. Năng lực nuôi lưu giữ của tổ chức, cá nhân:

a) Sơ đồ khu vực nuôi lưu giữ thuộc quyền sở hữu (*mô tả chi tiết diện tích/thể tích, cơ sở hạ tầng bao gồm hệ thống xử lý nước thải*):

- Khu cách ly kiểm dịch:

- Khu nuôi lưu giữ:

- Khu vực kho bãi,....:

b) Nhân lực tham gia nuôi lưu giữ: .....

c) Mô tả chi tiết điều kiện, công nghệ nuôi giữ thủy sản sống và xử lý nước thải:  
.....

d) Khối lượng/số lượng thủy sản sống tối đa có thể nuôi giữ trong cùng thời điểm .....

3. Chi tiết phương án kiểm soát rủi ro trong quá trình vận chuyển, nuôi giữ, bảo quản, chế biến, tiêu thụ:

a) Phương án kiểm soát khi vận chuyển: .....

b) Phương án kiểm soát khi nuôi giữ: .....

c) Phương án kiểm soát sự thành thực, sinh sản của thủy sản sống (đối với thủy sản sống làm cảnh, giải trí, nghiên cứu khoa học):  
.....

d) Phương án bảo quản (nếu có): .....

đ) Phương án kiểm soát khi chế biến (nếu có): .....

e) Phương án xử lý trong trường hợp không tiếp tục sử dụng để làm cảnh, giải trí, nghiên cứu khoa học (nếu có):

g) Phương án hướng dẫn tổ chức, cá nhân khác mua thủy sản sống và sử dụng để làm cảnh, giải trí, nghiên cứu khoa học (nếu có):  
.....

4. Quy trình xử lý khi phát hiện thủy sản sống thoát ra môi trường tự nhiên:.....

5. Cam kết thực hiện nhập khẩu đúng loài, đúng kích cỡ, đúng mục đích, đúng số lượng và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Pháp luật khi xảy ra vi phạm.

**XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

*(Họ và tên, chữ ký và đóng dấu  
hoặc chữ ký số)*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh;
- Lưu: VT, .....

---

(1): Tên thủy sản sống

(2): Tên tổ chức, cá nhân

**Mẫu số 06** (Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT)

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG  
CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU'**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../GPNK-TSKN-...

Hà Nội, ngày.....tháng ....năm 20...

### **GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU THỦY SẢN SỐNG**

*(Cấp lại lần thứ..... thay thế giấy phép số...../GPNK-TSKN-..... cấp ngày  
...../.../20... của Cục thủy sản và Kiểm ngư)<sup>1</sup>*

Căn cứ Quyết định số ..... (ghi rõ văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức);

Căn cứ Thông tư số 25/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục đánh giá rủi ro, cấp phép nhập khẩu thủy sản sống; Thông tư số...../20.../TT-BNNMT ngày....tháng....năm.... của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung.....

Xét Đơn đề nghị cấp, cấp lại giấy phép nhập khẩu thủy sản sống số ..... ngày ..... tháng..... năm 20.. của .....<sup>(2)</sup> và hồ sơ kèm theo.

Theo đề nghị của...(tên đơn vị tham mưu Giấy phép nhập khẩu);

Cục Thủy sản và Kiểm ngư đồng ý đề .....<sup>(2)</sup>, mã số thuế:..... ;

địa chỉ:.....được phép nhập khẩu thủy sản sống cho mục đích....., cụ thể:

TT	Tên loài		Số lượng (kg hoặc tấn hoặc con) (1)	Kích cỡ (kg/con hoặc cm/con) (2)	Quy cách bao gói (3)	Quốc gia xuất xứ lô hàng (4)	Quốc gia xuất khẩu lô hàng (5)
	Tên thương mại (tên Tiếng Việt)	Tên khoa học					
1							

6. Tên nhà xuất khẩu:.....
7. Địa chỉ nhà xuất khẩu.....số điện thoại..... số fax (nếu có).....
8. Cửa khẩu nhập:.....
9. Địa chỉ nơi nuôi giữ thủy sản sống nhập khẩu: .....

Giấy phép này có hiệu lực từ ngày ...tháng ...năm....đến hết ngày... tháng..... năm..

Cơ sở phải thực hiện đúng mục đích nhập khẩu và thực hiện nghiêm túc Kế hoạch kiểm soát thủy sản sống hoặc phương án xử lý sau khi kết thúc hội chợ, triển lãm do Cục Thủy sản và Kiểm ngư phê duyệt, ban hành kèm theo Giấy phép này./.

### **CỤC TRƯỞNG**

*(Họ và tên, chữ ký và đóng dấu)*

***Nơi nhận:***

- .....<sup>(2)</sup>;
- Cục Chăn nuôi và Thú y;
- Cơ quan quản lý NN về thủy sản tỉnh/tp....;
- Hải quan cửa khẩu....

-...

- Lưu: VT, GTATS, ..... .

---

(1): Ghi nội dung này áp dụng với trường hợp cấp lại.

(2): Tên tổ chức, cá nhân.

*Hà Nội, ngày.....tháng ....năm 20...*

**KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT THỦY SẢN SỐNG NHẬP KHẨU<sup>1</sup>**  
(kèm theo Giấy phép số ...../GPNK-TSKN-.....ngày .....tháng .....năm 20...  
của Cục Thủy sản và Kiểm ngư)

*Căn cứ thuyết minh đặc tính sinh học của loài thủy sản sống nhập khẩu;*

*Căn cứ ý kiến kết luận của hội đồng khoa học ngày .../.../20..... về việc đánh giá rủi ro thủy sản sống .....(tên tiếng Việt), ..... (tên khoa học), ..... (tiếng Anh (nếu có)) nhập khẩu làm thực phẩm hoặc làm cảnh, giải trí.*

*Cục Thủy sản và Kiểm ngư phê duyệt Kế hoạch kiểm soát lô hàng thủy sản sống nhập khẩu như sau:*

1. Mục đích sử dụng thủy sản sống nhập khẩu:

Làm thực phẩm       Làm cảnh       Giải trí       Nghiên cứu khoa học

2. Năng lực nuôi lưu giữ của tổ chức, cá nhân:

a) Sơ đồ khu vực nuôi giữ thuộc quyền sở hữu (mô tả chi tiết diện tích/thể tích, cơ sở hạ tầng bao gồm hệ thống xử lý nước thải):.....

b) Nhân lực tham gia nuôi giữ:.....

c) Mô tả chi tiết điều kiện, công nghệ nuôi giữ thủy sản sống và hệ thống xử lý nước thải:.....

d) Khối lượng/số lượng thủy sản sống tối đa có thể nuôi giữ trong cùng thời điểm:.....

3. Chi tiết phương án kiểm soát rủi ro trong quá trình vận chuyển, nuôi giữ, bảo quản, chế biến, tiêu thụ:

a) Phương án kiểm soát khi vận chuyển:.....

b) Phương án kiểm soát khi nuôi giữ:.....

c) Phương án kiểm soát sự thành thực, sinh sản của thủy sản sống (đối với thủy sản sống làm cảnh, giải trí, nghiên cứu khoa học):.....

d) Phương án kiểm soát khi chế biến (nếu có):.....

đ) Phương án xử lý trong trường hợp không tiếp tục sử dụng để làm cảnh, giải trí, nghiên cứu khoa học (nếu có):.....

e) Phương án hướng dẫn tổ chức, cá nhân khác mua thủy sản sống và sử dụng để làm cảnh, giải trí, nghiên cứu khoa học (nếu có):.....

#### 4. Quy trình xử lý khi phát hiện thủy sản sống thoát ra môi trường tự nhiên:

Yêu cầu .....(tên tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép nhập khẩu) thực hiện:

- Tìm cách bao vây hoặc bắt lại toàn bộ thủy sản đã bị sống thoát.
- Đồng thời phải báo ngay cho cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản địa phương nơi phát hiện thủy sản sống thoát ra môi trường tự nhiên để có biện pháp xử lý kịp thời.
- Phải thực hiện nhập khẩu đúng loài, đúng kích cỡ, đúng mục đích, đúng số lượng và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật khi xảy ra vi phạm.
- Thực hiện đúng kế hoạch kiểm soát thủy sản sống nhập khẩu đã được Cục Thủy sản và Kiểm ngư phê duyệt./.

<sup>1</sup> Áp dụng đối với trường hợp nhập khẩu làm thực phẩm, làm cảnh, giải trí, nghiên cứu khoa học

## **2. Tên thủ tục: Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu thủy sản sống đối với trường hợp không phải đánh giá rủi ro (Mã TTHC: 1.003361)**

### **2.1. Trình tự thực hiện:**

a) Tổ chức, cá nhân gửi 01 bộ hồ sơ đến Cục Thủy sản và Kiểm ngư theo hình thức trực tiếp tại Bộ phận Một cửa hoặc qua Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật.

b) Trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ, Cục Thủy sản và Kiểm ngư xem xét tính đầy đủ của hồ sơ; nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, Cục Thủy sản và Kiểm ngư thông báo bằng văn bản cho tổ chức cá nhân.

c) Trường hợp cấp mới: trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Thủy sản và Kiểm ngư cấp Giấy phép nhập khẩu thủy sản sống kèm theo Kế hoạch kiểm soát thủy sản sống được phê duyệt (đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư 25/2018/TT-BNNPTNT) hoặc phương án xử lý sau khi kết thúc hội chợ, triển lãm được phê duyệt (đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư 25/2018/TT-BNNPTNT) theo Mẫu số 06 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT.

d) Trường hợp cấp lại (trong trường hợp giấy phép bị mất hoặc bị hỏng hoặc có thay đổi thông tin nhà xuất khẩu, cửa khẩu nhập, kích cỡ loài thủy sản, địa chỉ của tổ chức, cá nhân nhập khẩu hoặc thay đổi, bổ sung nhà xuất khẩu, cửa khẩu nhập trên Giấy phép): tổ chức, cá nhân nộp đơn đề nghị theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này đến Cục Thủy sản và Kiểm ngư theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, Cục Thủy sản và Kiểm ngư cấp lại giấy phép theo Mẫu số 06 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này. Trường hợp không cấp lại giấy phép, Cục Thủy sản và Kiểm ngư phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**2.2. Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa; hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật; hoặc trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

### **2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **2.3.1. Thành phần hồ sơ:**

2.3.1.1. Hồ sơ đề nghị cấp phép nhập khẩu thủy sản sống để làm thực phẩm, làm cảnh, giải trí gồm:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT;

b) Bản chính Kế hoạch kiểm soát thủy sản sống nhập khẩu theo Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT;

c) Bản chính Báo cáo kết quả nhập khẩu, vận chuyển, nuôi giữ thủy sản sống trong 12 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ theo Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT; bản sao hoặc scan bản gốc biên bản kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản theo Mẫu số 07 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT (áp dụng đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có hoạt động nhập khẩu bất kỳ thủy sản sống từ lần thứ hai trở đi).

2.3.1.2. Hồ sơ đề nghị cấp phép nhập khẩu thủy sản sống để nghiên cứu khoa học gồm:

a) Đơn đề nghị cấp phép nhập khẩu thủy sản sống theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT;

b) Bản chính Kế hoạch kiểm soát thủy sản sống nhập khẩu theo Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT;

c) Bản chính đề cương nghiên cứu khoa học đã được cơ quan có chức năng nghiên cứu khoa học hoặc cơ quan quản lý nhà nước phê duyệt.

2.3.1.3. Hồ sơ đề nghị cấp phép nhập khẩu thủy sản sống để trưng bày tại hội chợ, triển lãm gồm:

a) Đơn đề nghị cấp phép nhập khẩu thủy sản sống theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT;

b) Bản chính hoặc bản sao chứng thực giấy tờ chứng minh về việc tham gia hội chợ, triển lãm và phương án xử lý sau khi kết thúc hội chợ, triển lãm theo Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT.

2.3.1.4. Đối với cấp lại: Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép nhập khẩu thủy sản sống theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT.

2.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**2.4. Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc (đối với trường hợp cấp mới), 02 ngày làm việc (đối với trường hợp cấp lại) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.

**2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cục Thủy sản và Kiểm ngư.

**2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép nhập khẩu thủy sản sống theo Mẫu số 06 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT.

**2.8. Phí, lệ phí (nếu có):** Chưa có văn bản quy định.

**2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT;

b) Bản chính Kế hoạch kiểm soát thủy sản sống nhập khẩu theo Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT;

c) Bản chính Báo cáo kết quả nhập khẩu, vận chuyển, nuôi giữ thủy sản sống trong 12 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ theo Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT; bản sao hoặc scan bản gốc biên bản kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản theo Mẫu số 07 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT (áp dụng đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có hoạt động nhập khẩu bất kỳ thủy sản sống từ lần thứ hai trở đi).

d) Bản chính đề cương nghiên cứu khoa học đã được cơ quan có chức năng nghiên cứu khoa học hoặc cơ quan quản lý nhà nước phê duyệt.

đ) Bản chính hoặc bản sao chứng thực giấy tờ chứng minh về việc tham gia hội chợ, triển lãm và phương án xử lý sau khi kết thúc hội chợ, triển lãm theo Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT.

#### **2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**

#### **2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15;

- Thông tư số 25/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn về đánh giá rủi ro, cấp phép thủy sản sống nhập khẩu;

- Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số thông tư trong lĩnh vực thủy sản.

- Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn về đánh giá rủi ro, cấp phép thủy sản sống nhập khẩu đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 01 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số thông tư trong lĩnh vực thủy sản.

**Mẫu số 01** (Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT)

**TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... , ngày ... tháng ... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP, CẤP LẠI**  
**GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU THỦY SẢN SỐNG**

Kính gửi: \* .....

Tên tổ chức, cá nhân: .....

Địa chỉ .....Mã số thuế: .....

Điện thoại:.....Số fax:.....E.mail: .....

Thông tin về thủy sản sống nhập khẩu như sau:

TT	Tên loài (tên tiếng Việt, tên khoa học, tiếng Anh (nếu có))	Quốc gia xuất xứ	Quốc gia xuất khẩu	Mục đích nhập khẩu	Số lượng nhập khẩu (kg hoặc tấn hoặc con)	Kích cỡ (kg/con hoặc cm/con)	Cửa khẩu nhập
				<input type="checkbox"/> Làm thực phẩm <input type="checkbox"/> Làm cảnh <input type="checkbox"/> Giải trí <input type="checkbox"/> Hội chợ, triển lãm <input type="checkbox"/> Nghiên cứu khoa học			

*(Bao gồm ảnh chụp in màu thủy sản sống, tên tiếng Việt, tiếng Anh, tên khoa học có xác nhận của tổ chức, cá nhân nhập khẩu)*

Tên nhà xuất khẩu: .....

Địa chỉ nhà xuất khẩu: .....

Địa chỉ nơi nuôi lưu giữ lô hàng: .....

Đề xuất thời gian nhập khẩu: từ thời điểm.....đến thời điểm .....

Giấy phép số ...../..... do \*..... cấp ngày ..../..../20...

(Áp dụng đối với trường hợp đề nghị cấp lại)

Lý do đề nghị cấp lại: ..... (Áp dụng đối với trường hợp đề nghị cấp lại).

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm đối với những hồ sơ đã cung cấp.

Đề nghị \*..... xem xét và giải quyết./.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**  
(Họ và tên, chữ ký và đóng dấu hoặc chữ ký số)

Ghi chú: \* Tên cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường

**Mẫu số 03** (Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT)

**TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm .....

## **KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT THỦY SẢN SỐNG NHẬP KHẨU**

Kính gửi: Cục Thủy sản và Kiểm ngư

*Căn cứ đặc điểm sinh học của ..... (1);*

*Căn cứ điều kiện nuôi lưu giữ thực tế của .....(2) tại ..... (địa điểm nuôi lưu giữ), .....(2) đề xuất Kế hoạch kiểm soát thủy sản sống nhập khẩu như sau:*

1. Mục đích sử dụng thủy sản sống nhập khẩu:

Làm thực phẩm  Làm cảnh  Giải trí  Nghiên cứu khoa học

2. Năng lực nuôi lưu giữ của tổ chức, cá nhân:

a) Sơ đồ khu vực nuôi lưu giữ thuộc quyền sở hữu (*mô tả chi tiết diện tích/thể tích, cơ sở hạ tầng bao gồm hệ thống xử lý nước thải*):

- Khu cách ly kiểm dịch:

- Khu nuôi lưu giữ:

- Khu vực kho bãi,....:

b) Nhân lực tham gia nuôi lưu giữ: .....

c) Mô tả chi tiết điều kiện, công nghệ nuôi giữ thủy sản sống và xử lý nước thải:

.....

d) Khối lượng/số lượng thủy sản sống tối đa có thể nuôi giữ trong cùng thời điểm .....

3. Chi tiết phương án kiểm soát rủi ro trong quá trình vận chuyển, nuôi giữ, bảo quản, chế biến, tiêu thụ:

a) Phương án kiểm soát khi vận chuyển: .....

b) Phương án kiểm soát khi nuôi giữ: .....

c) Phương án kiểm soát sự thành thực, sinh sản của thủy sản sống (đối với thủy sản sống làm cảnh, giải trí, nghiên cứu khoa học):  
.....

d) Phương án bảo quản (nếu có): .....

đ) Phương án kiểm soát khi chế biến (nếu có): .....

e) Phương án xử lý trong trường hợp không tiếp tục sử dụng để làm cảnh, giải trí, nghiên cứu khoa học (nếu có):

g) Phương án hướng dẫn tổ chức, cá nhân khác mua thủy sản sống và sử dụng để làm cảnh, giải trí, nghiên cứu khoa học (nếu có):  
.....

4. Quy trình xử lý khi phát hiện thủy sản sống thoát ra môi trường tự nhiên:.....

5. Cam kết thực hiện nhập khẩu đúng loài, đúng kích cỡ, đúng mục đích, đúng số lượng và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Pháp luật khi xảy ra vi phạm.

#### **XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

*(Họ và tên, chữ ký và đóng dấu  
hoặc chữ ký số)*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh;
- Lưu: VT, .....

---

(1): Tên thủy sản sống

(2): Tên tổ chức, cá nhân

**Mẫu số 04** (Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT)

**TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... , ngày ... tháng ... năm .....

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ NHẬP KHẨU, VẬN CHUYỂN VÀ NUÔI GIỮ**

Kính gửi: - Cục Thủy sản và Kiểm ngư;  
- ..... (Tên cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh).

Tên tổ chức, cá nhân: .....

Người đại diện pháp lý: .....

Địa chỉ nơi nuôi giữ thủy sản sống: .....

Số điện thoại:.....Số fax:.....E.mail : .....

Báo cáo Cục Thủy sản và Kiểm ngư và .....(tên cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh) thông tin kết quả nhập khẩu, vận chuyển và nuôi giữ trong thời gian từ ngày...../.../20... đến ...../.../20..., cụ thể như sau:

1. Tên thủy sản sống: .....(tên tiếng Việt),  
..... (tên khoa học), ..... (tên tiếng Anh, nếu có).
2. Quốc gia xuất xứ: .....
3. Quốc gia xuất khẩu: .....
4. Tên nhà xuất khẩu: .....
5. Địa chỉ nhà xuất khẩu.....số điện thoại..... số fax.....
6. Tên/danh sách và địa chỉ cơ sở nuôi/khai thác cung cấp thủy sản sống: ...
7. Cửa khẩu nhập:.....
8. Mục đích nhập khẩu: .....
9. Tổng số lượng đã nhập (..... kg/tấn hoặc ..... con):
10. Số lần nhập:.....lần; Thời điểm nhập: .....
11. Kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm soát thủy sản sống: .....
12. Số lượng thủy sản sống hiện còn nuôi giữ:.....

13. Danh sách địa điểm nuôi làm cảnh, giải trí của tổ chức, cá nhân nhập khẩu và tổ chức, cá nhân mua thủy sản sống cho cùng mục đích (nếu có).....
14. Liệt kê số lượng và số lần thủy sản sống bị thoát ra môi trường (nếu có).....
15. Liệt kê những phát sinh đã xảy ra ngoài dự kiến (nếu có): .....; thời điểm xảy ra: .....; những biện pháp xử lý đã thực hiện:.....

**XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**  
*(Họ và tên, chữ ký và đóng dấu hoặc chữ ký số)*

**Mẫu số 05** (Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT)

**TÊN TỔ CHỨC CÁ NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm .....

**PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ SAU KHI KẾT THÚC HỘI CHỢ, TRIỂN LÃM**

Kính gửi: - Cục Thủy sản và Kiểm ngư;

- Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Tên tổ chức, cá nhân: .....

Người đại diện pháp lý: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....Số fax: .....E.mail : .....

1. Thông tin thủy sản sống:

a) Tên tiếng Việt: ..... tên khoa học: ..... tên tiếng Anh (nếu có)

b) Quốc gia xuất xứ: .....

c) Quốc gia xuất khẩu: .....

2. Mục đích: .....(ghi rõ hội chợ trưng bày hay hội chợ ẩm thực, triển lãm).

a) Địa điểm trưng bày: .....Thời gian trưng bày: .....

b) Số lượng thủy sản sống nhập khẩu (con):..., kích cỡ (kg/con hoặc con/kg).....

c) Số lượng thủy sản sống đã sử dụng<sup>1</sup> (con): .....

d) Số lượng thủy sản sống còn lại (con): .....lý do hao hụt số lượng thủy sản sống

3. Năng lực nuôi lưu giữ của tổ chức, cá nhân:

a) Nhân lực tham gia nuôi giữ: .....

c) Mô tả chi tiết điều kiện, công nghệ nuôi giữ: .....

d) Khối lượng/số lượng thủy sản sống tối đa có thể nuôi giữ trong cùng thời điểm .....

4. Chi tiết phương án xử lý sau khi kết thúc hội chợ, triển lãm: .....

5. Một số thông tin khác: .....

**XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Họ và tên, chữ ký và đóng dấu, hoặc chữ ký số)

\_\_\_\_\_

<sup>1</sup> Trường hợp tham gia hội chợ ẩm thực

**Mẫu số 06** (Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT)

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG  
CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU'**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../GPNK-TSKN-...

Hà Nội, ngày.....tháng ....năm 20...

**GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU THỦY SẢN SỐNG**

*(Cấp lại lần thứ..... thay thế giấy phép số...../GPNK-TSKN-..... cấp ngày  
...../.../20... của Cục thủy sản và Kiểm ngư)<sup>1</sup>*

Căn cứ Quyết định số ..... (ghi rõ văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức);

Căn cứ Thông tư số 25/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục đánh giá rủi ro, cấp phép nhập khẩu thủy sản sống; Thông tư số...../20.../TT-BNNMT ngày....tháng....năm.....của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung.....

Xét Đơn đề nghị cấp, cấp lại giấy phép nhập khẩu thủy sản sống số ..... ngày ..... tháng..... năm 20.. của .....<sup>(2)</sup> và hồ sơ kèm theo.

Theo đề nghị của...(tên đơn vị tham mưu Giấy phép nhập khẩu);

Cục Thủy sản và Kiểm ngư đồng ý đề .....<sup>(2)</sup>, mã số thuế:..... ;

địa chỉ:.....được phép nhập khẩu thủy sản sống cho mục đích....., cụ thể:

TT	Tên loài		Số lượng (kg hoặc tấn hoặc con) (1)	Kích cỡ (kg/con hoặc cm/con) (2)	Quy cách bao gói (3)	Quốc gia xuất xứ lô hàng (4)	Quốc gia xuất khẩu lô hàng (5)
	Tên thương mại (tên Tiếng Việt)	Tên khoa học					
1							

6. Tên nhà xuất khẩu:.....
7. Địa chỉ nhà xuất khẩu.....số điện thoại..... số fax (nếu có).....
8. Cửa khẩu nhập:.....
9. Địa chỉ nơi nuôi giữ thủy sản sống nhập khẩu: .....

Giấy phép này có hiệu lực từ ngày ...tháng ...năm....đến hết ngày... tháng..... năm.....

Cơ sở phải thực hiện đúng mục đích nhập khẩu và thực hiện nghiêm túc Kế hoạch kiểm soát thủy sản sống hoặc phương án xử lý sau khi kết thúc hội chợ, triển lãm do Cục Thủy sản và Kiểm ngư phê duyệt, ban hành kèm theo Giấy phép này./.

### **CỤC TRƯỞNG**

*(Họ và tên, chữ ký và đóng dấu)*

**Nơi nhận:**

- .....<sup>(2)</sup>;
- Cục Chăn nuôi và Thú y;
- Cơ quan quản lý NN về thủy sản tỉnh/tp....;
- Hải quan cửa khẩu....

-...

- Lưu: VT, GTATS, ..... .

---

(1): Ghi nội dung này áp dụng với trường hợp cấp lại.

(2): Tên tổ chức, cá nhân.

Hà Nội, ngày.....tháng .....năm 20...

**KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT THỦY SẢN SỐNG NHẬP KHẨU<sup>1</sup>**  
(kèm theo Giấy phép số ...../GPNK-TSKN-.....ngày .....tháng .....năm 20...  
của Cục Thủy sản và Kiểm ngư)

*Căn cứ thuyết minh đặc tính sinh học của loài thủy sản sống nhập khẩu;*

*Căn cứ ý kiến kết luận của hội đồng khoa học ngày .../.../20..... về việc đánh giá rủi ro thủy sản sống .....(tên tiếng Việt), .....(tên khoa học), .....(tiếng Anh (nếu có)) nhập khẩu làm thực phẩm hoặc làm cảnh, giải trí.*

*Cục Thủy sản và Kiểm ngư phê duyệt Kế hoạch kiểm soát lô hàng thủy sản sống nhập khẩu như sau:*

1. Mục đích sử dụng thủy sản sống nhập khẩu:

Làm thực phẩm       Làm cảnh       Giải trí       Nghiên cứu khoa học

2. Năng lực nuôi lưu giữ của tổ chức, cá nhân:

a) Sơ đồ khu vực nuôi giữ thuộc quyền sở hữu (mô tả chi tiết diện tích/thể tích, cơ sở hạ tầng bao gồm hệ thống xử lý nước thải):.....

b) Nhân lực tham gia nuôi giữ:.....

c) Mô tả chi tiết điều kiện, công nghệ nuôi giữ thủy sản sống và hệ thống xử lý nước thải:.....

d) Khối lượng/số lượng thủy sản sống tối đa có thể nuôi giữ trong cùng thời điểm:.....

3. Chi tiết phương án kiểm soát rủi ro trong quá trình vận chuyển, nuôi giữ, bảo quản, chế biến, tiêu thụ:

a) Phương án kiểm soát khi vận chuyển:.....

b) Phương án kiểm soát khi nuôi giữ:.....

c) Phương án kiểm soát sự thành thực, sinh sản của thủy sản sống (đối với thủy sản sống làm cảnh, giải trí, nghiên cứu khoa học):.....

d) Phương án kiểm soát khi chế biến (nếu có):.....

đ) Phương án xử lý trong trường hợp không tiếp tục sử dụng để làm cảnh, giải trí, nghiên cứu khoa học (nếu có):.....

e) Phương án hướng dẫn tổ chức, cá nhân khác mua thủy sản sống và sử dụng để làm cảnh, giải trí, nghiên cứu khoa học (nếu có):.....

#### 4. Quy trình xử lý khi phát hiện thủy sản sống thoát ra môi trường tự nhiên:

Yêu cầu .....(tên tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép nhập khẩu) thực hiện:

- Tìm cách bao vây hoặc bắt lại toàn bộ thủy sản đã bị sống thoát.
- Đồng thời phải báo ngay cho cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản địa phương nơi phát hiện thủy sản sống thoát ra môi trường tự nhiên để có biện pháp xử lý kịp thời.
- Phải thực hiện nhập khẩu đúng loài, đúng kích cỡ, đúng mục đích, đúng số lượng và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật khi xảy ra vi phạm.
- Thực hiện đúng kế hoạch kiểm soát thủy sản sống nhập khẩu đã được Cục Thủy sản và Kiểm ngư phê duyệt./.

<sup>1</sup> Áp dụng đối với trường hợp nhập khẩu làm thực phẩm, làm cảnh, giải trí, nghiên cứu khoa học

*Hà Nội, ngày.....tháng ....năm 20...*

**PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ SAU KHI KẾT THÚC HỘI CHỢ, TRIỂN LÃM<sup>3</sup>**

*(kèm theo Giấy phép số ...../GPNK-TSKN-.....ngày .....tháng .....năm 20...  
của Cục Thủy sản và Kiểm ngư)*

Tên tổ chức, cá nhân: .....

Người đại diện pháp lý: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....Số fax: .....E.mail : .....

1. Thông tin thủy sản sống:

a) Tên tiếng Việt: .....tên khoa học: .....tên tiếng Anh (nếu có) ...

b) Quốc gia xuất xứ: .....

c) Quốc gia xuất khẩu: .....

2. Mục đích: .....(ghi rõ triển lãm hoặc hội chợ trưng bày hoặc hội chợ ẩm thực).

a) Địa điểm trưng bày: .....Thời gian trưng bày: .....

b) Số lượng thủy sản sống nhập khẩu (con):..., kích cỡ (con/kg hoặc kg/con) ..

c) Số lượng thủy sản sống đã sử dụng (con): .....

d) Số lượng thủy sản sống còn lại (con): .....lý do hao hụt số lượng thủy sản sống.

3. Năng lực nuôi lưu giữ của tổ chức, cá nhân:

a) Nhân lực tham gia nuôi giữ: .....

c) Mô tả chi tiết điều kiện, công nghệ nuôi giữ: .....

d) Khối lượng/số lượng thủy sản sống tối đa có thể nuôi giữ trong cùng thời điểm  
.....

4. Chi tiết phương án xử lý sau khi kết thúc hội chợ, triển lãm:

.....

5. Một số thông tin khác: .....

\_\_\_\_\_

<sup>3</sup> Áp dụng đối với trường hợp nhập khẩu để trưng bày hội chợ, triển lãm.

**Mẫu số 07** (Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2026/TT-BNNMT)

**CƠ QUAN CHỦ QUẢN**  
**CƠ QUAN KIỂM TRA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../.....

Hà Nội, ngày .... tháng .... năm 20.....

**BIÊN BẢN KIỂM TRA ĐỊNH KỲ, ĐỘT XUẤT NƠI NUÔI GIỮ THỦY SẢN SỐNG**

Hôm nay, ngày..... tháng .....năm ....., tại .....

1. Thành phần đoàn kiểm tra:

a) Ông/bà ....., chức vụ: .....

b) Ông/bà ....., chức vụ: .....

2. Đại diện tổ chức, cá nhân nhập khẩu thủy sản sống: .....

Chức vụ: .....

Số điện thoại: .....Số fax: .....E.mail: .....

Địa chỉ tổ chức, cá nhân nhập khẩu: .....

3. Tên thủy sản sống nhập khẩu: .....

4. Địa điểm kiểm tra: (Địa chỉ nơi nuôi giữ lô hàng): .....

5. Số lượng đã nhập khẩu (tính từ thời điểm..... đến thời điểm .....): ...

6. Hiện trạng về thủy sản sống đang nuôi lưu giữ tại thời điểm kiểm tra: .....

7. Điều kiện thực tế nơi nuôi giữ thủy sản sống nhập khẩu như sau:

- Sơ đồ khu vực nuôi giữ thuộc quyền sở hữu: .....

- Mô tả chi tiết điều kiện nuôi giữ thủy sản sống và hệ thống xử lý nước thải:....

- Số lượng/khối lượng thủy sản sống tối đa có thể nuôi giữ trong cùng thời điểm:  
(kèm theo ảnh chụp khu vực nuôi thực tế có xác nhận của tổ chức, cá nhân nhập khẩu).

8. Kết quả thực hiện theo Kế hoạch kiểm soát thủy sản sống đã được phê duyệt:

9. Kết luận:

10. Kiến nghị, đề xuất:

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÁ NHÂN**  
(Họ và tên, chữ ký và đóng dấu)

**TRƯỞNG ĐOÀN**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN KIỂM TRA**

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

## B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

**1. Tên thủ tục: Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm (Mã TTHC: 2.001694)**

### 1.1. Trình tự thực hiện:

a) Gửi hồ sơ

Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh qua các hình thức sau đây:

- Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa hoặc Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua uỷ quyền theo quy định của pháp luật đến Bộ phận Một cửa;

*(Các thành phần hồ sơ là bản gốc hoặc bản chính hoặc bản sao y hoặc bản sao chứng thực. Tổ chức, cá nhân có thể nộp bản sao y và mang bản chính đến đối chiếu tại thời điểm nộp hồ sơ thay vì nộp bản sao chứng thực trong trường hợp nộp hồ sơ theo cách thức Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa).*

- Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.

*(Các thành phần hồ sơ là bản gốc được xác lập trên môi trường điện tử hoặc bản gốc, bản chính được scan theo quy định).*

b) Trả lời về tính đầy đủ của hồ sơ

Cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa; trả lời tính đầy đủ của hồ sơ trong 01 ngày làm việc đối với trường hợp Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua uỷ quyền theo quy định của pháp luật đến Bộ phận Một cửa.

c) Thẩm định hồ sơ và cấp giấy phép

\* Đối với trường hợp cấp mới: Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định cấp giấy phép nhập khẩu cho tổ chức, cá nhân theo Mẫu số 02 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT. Trường hợp không cấp phép nhập khẩu thì phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.

\* Đối với trường hợp cấp lại (trong trường hợp giấy phép nhập khẩu giống thủy sản được cấp bản giấy bị mất hoặc bị hỏng hoặc giấy phép có thay đổi địa chỉ của tổ chức, cá nhân nhập khẩu): Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp lại giấy phép theo Mẫu số 02 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT. Trường hợp không cấp lại giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**1.2. Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa; hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật; hoặc trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.

**1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

1.3.1. Thành phần hồ sơ:

a) Đối với cấp mới

- Đơn đề nghị cấp phép nhập khẩu giống thủy sản theo Mẫu số 01 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT;

- Ảnh chụp hoặc bản vẽ mô tả loài thủy sản đăng ký nhập khẩu kèm theo tên tiếng Việt, tên khoa học, tên tiếng Anh (nếu có);

- Đề cương nghiên cứu được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt (đối với trường hợp nhập khẩu để nghiên cứu khoa học);

- Tài liệu chứng minh về việc tham gia hội chợ, triển lãm; phương án xử lý loài thủy sản sau khi hội chợ, triển lãm kết thúc (đối với trường hợp nhập khẩu để trưng bày tại hội chợ, triển lãm).

b) Đối với cấp lại: Đơn đề nghị cấp lại giấy phép theo Mẫu số 01 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT.

1.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**1.4. Thời hạn giải quyết:** đối với cấp mới là 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ; cấp lại trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị.

**1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

**1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản theo Mẫu số 02 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT.

**1.8. Phí, lệ phí (nếu có):** Chưa có văn bản quy định.

**1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn đề nghị cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu giống thủy sản theo Mẫu số 01 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT.

- Ảnh chụp hoặc bản vẽ mô tả loài thủy sản đăng ký nhập khẩu kèm theo tên tiếng Việt, tên khoa học, tên tiếng Anh (nếu có);

- Đề cương nghiên cứu được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt (đối với trường hợp nhập khẩu để nghiên cứu khoa học);

- Tài liệu chứng minh về việc tham gia hội chợ, triển lãm; phương án xử lý

loài thủy sản sau khi hội chợ, triển lãm kết thúc (đối với trường hợp nhập khẩu để trưng bày tại hội chợ, triển lãm).

**1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**

**1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15;
- Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản.

**Mẫu số 01** (Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT)

**TÊN CƠ SỞ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày.....tháng .....năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP/CẤP LẠI GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU GIỐNG THỦY SẢN**

Kính gửi: (Tên cơ quan cấp phép)

...

Tên cơ sở: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Số điện thoại: .....Số fax: .....Email: .....

Đề nghị được phép nhập khẩu giống thủy sản sau:

1. Tên tiếng Việt, tên tiếng Anh, tên khoa học: .....

2. Số lượng: .....

3. Kích cỡ: .....

4. Quy cách bao gói .....

5. Tên, địa chỉ cơ sở xuất khẩu: .....

6. Thời gian nhập khẩu: .....

7. Địa điểm nhập khẩu: .....

8. Mục đích nhập khẩu (\*): .....

Lý do đề nghị cấp lại: ..... (Áp dụng đối với trường hợp đề nghị cấp lại(\*\*)).

Chúng tôi cam kết thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật có liên quan.

Đề nghị (Tên cơ quan cấp phép) cấp phép.

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ**

(Chữ ký của người có thẩm quyền,  
dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

(\* Ghi cụ thể để nghiên cứu khoa học hoặc trưng bày tại hội chợ, triển lãm

(\*\*) Với trường hợp cấp lại

**Mẫu số 02** (Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT)  
**CƠ QUAN CẤP TRÊN** **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**CƠ QUAN CẤP PHÉP** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../GP-...

..., ngày..... tháng .... năm .....

**GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU GIỐNG THỦY SẢN**

*(Cấp lại lần thứ..... thay thế giấy phép số...../GP..... cấp ngày ..../.../20... của Cục thủy sản và Kiểm ngư)\**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19/02/2025;  
 Căn cứ Nghị định số .....của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền...;  
 Xét đơn đăng ký nhập khẩu số ..... ngày ..... tháng..... năm .... của (cơ sở) ..... và hồ sơ đăng ký nhập khẩu;

Theo đề nghị của...

(Tên cơ quan cấp phép) đồng ý cấp phép nhập khẩu .....

Tên cơ sở: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Số điện thoại: .....Số fax: .....Email: .....

Được phép nhập khẩu giống thủy sản:

1. Tên tiếng Việt, tên tiếng Anh, tên khoa học: .....

2. Số lượng: .....

3. Kích cỡ: .....

4. Quy cách bao gói .....

5. Tên, địa chỉ cơ sở xuất khẩu: .....

6. Thời gian nhập khẩu: .....

7. Địa điểm nhập khẩu: .....

8. Mục đích nhập khẩu (\*\*): .....

Giấy phép này có giá trị đến hết ngày:.....

Cơ sở phải thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

**Nơi nhận:**

- Cơ sở đăng ký;
- Cục Thủy sản và Kiểm ngư;
- Lưu: VT, ....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP**

*(Chữ ký của người có thẩm quyền,  
 dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)*

(\*) Với trường hợp cấp lại

(\*\*) Ghi cụ thể để nghiên cứu khoa học hoặc trưng bày tại hội chợ, triển lãm

**2. Tên thủ tục: Cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm (Mã TTHC: 2.004794)**

**2.1. Trình tự thực hiện:**

a) Gửi hồ sơ

Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh qua các hình thức sau đây:

- Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa hoặc Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua uỷ quyền theo quy định của pháp luật đến Bộ phận Một cửa;

*(Các thành phần hồ sơ là bản gốc hoặc bản chính hoặc bản sao y hoặc bản sao chứng thực. Tổ chức, cá nhân có thể nộp bản sao y và mang bản chính đến đối chiếu tại thời điểm nộp hồ sơ thay vì nộp bản sao chứng thực trong trường hợp nộp hồ sơ theo cách thức Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa).*

- Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.

*(Các thành phần hồ sơ là bản gốc được xác lập trên môi trường điện tử hoặc bản gốc, bản chính được scan theo quy định).*

b) Trả lời về tính đầy đủ của hồ sơ

Cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính trả lời ngay tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa; trả lời tính đầy đủ của hồ sơ trong 01 ngày làm việc đối với trường hợp Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua uỷ quyền theo quy định của pháp luật đến Bộ phận Một cửa.

c) Thẩm định hồ sơ và cấp giấy phép

\* Đối với trường hợp cấp mới: Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định cấp giấy phép nhập khẩu cho tổ chức, cá nhân theo Mẫu số 06 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT. Trường hợp không cấp phép phải có văn bản thông báo và nêu rõ lý do.

\* Đối với trường hợp cấp lại (trong trường hợp giấy phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản được cấp bản giấy bị mất hoặc bị hỏng hoặc giấy phép có thay đổi địa chỉ của tổ chức, cá nhân nhập khẩu): Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp lại giấy phép theo Mẫu số 06 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT. Trường hợp không cấp lại giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**2.2. Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa; hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật; hoặc trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.

**2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

2.3.1. Thành phần hồ sơ:

a) Đối với cấp mới

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu theo Mẫu số 05 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT;

- Giấy xác nhận về việc tổ chức hoặc tham gia hội chợ, triển lãm tại Việt Nam (đối với trường hợp nhập khẩu để giới thiệu tại hội chợ, triển lãm) có đầy đủ nội dung về thời gian tổ chức, địa điểm tổ chức, thông tin sản phẩm (tên sản phẩm, thành phần chính, công dụng, hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản), số lượng, khối lượng, phương án xử lý sản phẩm khi kết thúc hội chợ, triển lãm và trách nhiệm của các bên liên quan;

- Đề cương nghiên cứu đã được phê duyệt theo quy định của pháp luật về khoa học công nghệ (đối với trường hợp nhập khẩu để nghiên cứu).

b) Đối với cấp lại: Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép nhập khẩu theo Mẫu số 05 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT;

2.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**2.4. Thời hạn giải quyết:** đối với cấp mới là 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ; cấp lại trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị.

**2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

**2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép nhập khẩu thực phẩm thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản theo Mẫu số 06 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT.

**2.8. Phí, lệ phí (nếu có):** Chưa có văn bản quy định.

**2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn đề nghị cấp, cấp lại Giấy phép nhập khẩu theo Mẫu số 05 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT.

- Giấy xác nhận về việc tổ chức hoặc tham gia hội chợ, triển lãm tại Việt Nam (đối với trường hợp nhập khẩu để giới thiệu tại hội chợ, triển lãm) có đầy đủ nội dung về thời gian tổ chức, địa điểm tổ chức, thông tin sản phẩm (tên sản phẩm, thành phần chính, công dụng, hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản), số lượng, khối lượng, phương án xử lý sản phẩm khi kết thúc hội chợ, triển lãm và trách nhiệm của các bên liên quan;

- Đề cương nghiên cứu đã được phê duyệt theo quy định của pháp luật về

khoa học công nghệ (đối với trường hợp nhập khẩu để nghiên cứu).

**2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**

**2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15;

- Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản.

**Mẫu số 05** (Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT)

**TÊN CÁ NHÂN/TÊN TỔ CHỨC**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....      ....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP LẠI GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU**

**Thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản để trưng bày tại hội chợ, triển lãm/đề nghiên cứu\***

Kính gửi: (Tên cơ quan cấp phép)

Tên cơ sở:.....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại: .....Số Fax: .....Email: .....

1. Đề nghị nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản sau đây để giới thiệu hội chợ, triển lãm (hoặc nghiên cứu)<sup>(\*)</sup>:

TT	Tên sản phẩm	Khối lượng	Bản chất, công dụng	Dạng, màu	Quy cách bao gói	Hãng, nước sản xuất
1						
2						
3						
...						

2. Thời gian nhập: .....

3. Cửa khẩu nhập: .....

4. Thời gian, địa điểm trưng bày tại hội chợ, triển lãm (hoặc nghiên cứu)<sup>(\*)</sup>:

.....

5. Phương án xử lý mẫu sau hội chợ, triển lãm (hoặc nghiên cứu) <sup>(\*\*)</sup>:

.....

Lý do đề nghị cấp lại: ..... (Áp dụng đối với trường hợp đề nghị cấp lại) <sup>(\*\*\*)</sup>.

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan về thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản.

**CHỦ CƠ SỞ/THỦ TRƯỞNG**  
*(Chữ ký của người có thẩm quyền,  
dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)*

*(\*)*: Ghi rõ một mục đích đăng ký (trưng bày tại hội chợ, triển lãm hoặc nghiên cứu);

*(\*\*)*: Không sử dụng sản phẩm sau hội chợ, triển lãm hoặc nghiên cứu để nuôi trồng thủy sản.

*(\*\*\*)* Với trường hợp cấp lại

**Mẫu số 06** (Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 16/2026/TT-BNNMT)

CƠ QUAN CẤP TRÊN  
CƠ QUAN CẤP PHÉP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../GPNK-.....

....., ngày ... tháng ... năm ....

**GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU**

**Thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản**  
(*Cấp lại lần thứ..... thay thế giấy phép số...../GPNK..... cấp ngày  
.../.../20... của Cục thủy sản và Kiểm ngư*)\*

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19/02/2025;  
Căn cứ Nghị định số ..../2025/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2025 của Chính phủ  
về phân cấp, phân quyền .....*;

*Xét đơn đăng ký của .....(đơn vị đề nghị nhập khẩu);*

*Theo đề nghị của ...*

**QUYẾT ĐỊNH:**

(Tên cơ quan cấp phép).... đồng ý cho ..... (tên cơ sở, địa chỉ của cơ sở).... được phép nhập khẩu .... (số lượng) ..... sản phẩm để(\*) ....., cụ thể:

TT	Tên sản phẩm	Khối lượng/ thể tích	Bản chất, công dụng	Dạng, màu	Quy cách bao gói	Hãng, nước sản xuất
1						
2						
...						

1. Thời gian nhập: .....

2. Cửa khẩu nhập: .....

3. Giấy phép này có giá trị đến hết ngày: .....

*Thực hiện báo cáo khi kết thúc hội chợ, triển lãm hoặc nghiên cứu (trong thời hạn 30 ngày sau khi kết thúc hội chợ, triển lãm hoặc nghiên cứu): Số lượng đã nhập khẩu; kết quả xử lý sản phẩm khi kết thúc hội chợ, triển lãm/số lượng sản phẩm đã sử dụng trong nghiên cứu và xử lý sản phẩm khi kết thúc nghiên cứu.*

**Nơi nhận:**

- Tên cơ sở đăng ký nhập khẩu;
- Tên cơ quan Hải quan nơi đăng ký;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- Cục Thủy sản và Kiểm ngư (để b/c);
- Lưu: VT, ....(...bản).

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP PHÉP**

(*Chữ ký của người có thẩm quyền,  
dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức*)

*Ghi chú: (\*) Ghi cụ thể để nghiên cứu khoa học hoặc trưng bày tại hội chợ, triển lãm.*

*(\*\*) Với trường hợp cấp lại.*